

Nguyễn Thị Thu Huệ

Cõi Mê

Tôi đứng cô ở cửa, tôi đi vào cô đi ra. Cô cười, môi son đỏ lem nhem và hai mí mắt xanh lét, tóc xoắn tít. Trong gió, tôi thấy hắc tặc cả thờ mùi thuốc làm đầu - nước đá khi - khét lẹt. “Đi đây” và cô lách qua tôi. “Cô đi đâu thế?” Tôi ngó nghiêng. Phở đông người. Tết đến nơi rồi. Mọi người ai cũng nhanh hơn, mái miết hơn như thể mùa xuân đang huỳnh huých chạy đuổi đằng sau. “Đi ăn bia uống bánh”. “Với ai cơ?”. “Với anh Len”. “Chú ấy đâu?” tôi nhìn quanh. Chẳng thấy người đàn ông nào về xứng đôi vừa lứa với cô cả. “Công viên”. Và như thể tôi là kẻ làm mất thì giờ, cô xăm xái bỏ đi. Cô như một con búp bê thứ búp bê phế phẩm - trông thật ngộ nghĩnh. Và, không biết mọi người thế nào chứ tôi mà vô tình gặp một người đàn bà như vậy ngoài đường, tôi sẽ nghĩ ngay, đó là một người điên.

Tôi đứng nhìn theo cô. Tóc xoắn, ngắn. Hai tai đeo hai cái tông teng nhựa đỏ. Áo trong đỏ, thò ra ngoài áo khoác vàng. Quần ghi, guốc đỏ. Chiếc túi trắng lúc lắc bên hông. Cô tôi đi đến với hạnh phúc bằng con mắt, cái đầu của một kẻ tâm thần. Cô ba mươi lăm tuổi, nhưng ai cũng đoán cô chỉ hai mươi, hai lăm. Cô trẻ, vì cô đâu phải nghĩ gì. Người ít nghĩ, trẻ lâu lắm.

Bà tôi có sáu người con. Cô tôi là con út. Hồi còn sống, bà kể: Bà sinh cô tôi trong một ngày đông. Mùa đông ngày xưa lạnh hơn mùa đông ngày nay. Bà đi xích lô từ nhà thương về. Chẳng một người đón bà. Các bác và mẹ tôi ngày ấy nhỏ lắm. Ông thì say rượu. Một năm, ông say khoảng mười một tháng. Có lần say, ông còn rủ bạn về, chọn một ông cũng say khướt gả cho bà - tức là gả bạn cho vợ mình. Ông nhìn thấy bà bế cô vào, lè nhè: “Cái gì đấy? Ở đâu ra đấy?”. Bà khóc. “Tôi đẻ nó ra chứ ở đâu. Nó được bốn ngày rồi. Tôi đói quá. Ông nhìn con, tôi tìm cái gì ăn”. Nhà nghèo, con đông, tết lại sắp đến. Bà xuống bếp. Ngôi nhà vắng người đàn bà giống như một bãi rác có trăm con gà đến bới. Lâu sau, bà mang ít cháy cơm lên thì không thấy ông và cô đâu nữa. Bà chạy ra đường.

Phở khuya. Gió đông lạnh lẽo. Bà chạy đầu này. Không thấy. Bà lao đầu kia. Văng hoe hoắt. Tiếng bà gọi lạc dần đi, cảm giác như họng bị rách. Vẩn vô vọng. Chỉ có tiếng hun hút gió đêm. Bà gục xuống bên bậc cửa. Nửa đêm. Ông về. Ông dành người từ trên vỉa hè xuống lòng đường, rồi từ lòng đường lên vỉa hè. Bà túm lấy ông gào to: “Con đâu? Con tôi đâu rồi?” Ông chỉ lên trời. Sau những cảnh bàng khô là bầu trời đen thẫm, âm u và tím tái lại vì rét. Còn sau đó là gì, bà chẳng trông thấy. Bà điên đại giảng xé ông. Quả là bà đại. Ai lại đi cáu giận một người say. Và trao vào tay người say đứa con mình, dù kẻ say đó là bố đứa bé. Không nên làm gì, nghĩ gì và trao gửi gì cho một người say. Bà bỏ đi. Trong đêm đông rét buốt. Qua những khuôn cửa đóng kín và bên trong, một cuộc sống âm áp, những ngôi nhà, những con người đón chờ năm mới. Người đàn bà đẻ, giống con cua bầy, đi lang thang cho đến trưa hôm sau. Tuyệt nhiên không tìm thấy cô. Bà kể. Chiều hôm sau, bà cứ đứng ở cửa, và nhìn lên trời. Bà luôn tin rằng người ta khi già từ kiếp người, họ sẽ hoá thành những thiên thần với hai cái cánh mỏng tang, bay vi vút trên trời. Bà tưởng tượng là mình nhìn thấy cô, với đôi cánh bé xíu, đỡ tấm thân bé xíu được tồn tại trên trần gian có bốn ngày. Và bà cứ đứng nhìn lên trời, say mê với hình ảnh mà chỉ mình bà nhìn thấy.

Ba ngày sau. Một người ở đầu phố chạy đến báo là họ đi chùa nghe tiếng trẻ con khóc khét lèn lẹt. Họ hỏi thăm, định nhón tay làm phúc thì người giữ chùa bảo nó chẳng cho ai chạm vào người đâu. Nếu có thương hay cho nó tiền hoặc tã lót, ai đó đã quăng nó ở cổng chùa mấy hôm nay rồi. Nó không ăn, chỉ hóp tí nước trắng và gào khóc.

Bà điên đại chạy đến, vớ lấy cô. Khi bà ôm cô vào lòng, cô im luôn, không khóc nữa mà chỉ nức nở. Đến lúc bà gi núp vú vào miệng cô, núp vú đã teo tóp đi, cô liền hóp lấy và rít kèn kẹt. Bà bảo, những đứa trẻ còn ở trong bụng mẹ, khoảng sau bảy tháng là đã biết tiếng mẹ và hiểu ai sinh ra nó. Còn bà, nước mắt tuôn như mưa. Trong làn mưa mờ mịt đó, bà vẫn thấy cô, giang hai cái cánh mỏng dính, bay liệng dưới bầu trời rét tím tái.

Tôi ngoảnh nhìn phía cô đi. Dáng cô khuất lâu rồi. Tôi bắt đầu lo. Cô đi đâu nhỉ? Mà chú Len là ai? Hẹn hò gì xa thế. Từ đây ra công viên xa lắm. Mà bây giờ, mấy ai hẹn nhau ra công viên cơ chứ? Sang thì có nhà riêng hay khách sạn. Không sang thì đi các quán xá, đèn mờ. Vậy mà cô đi công viên. Tôi chạy vào nhà. Gặp bác, tôi hỏi. Bác âm ừ “Tao biết đâu được đấy”. Lại gặp một bác nữa, bác chép miệng: “Giời, đồ dở hơi ai thèm nhòm mà cứ vẽ. Tao có giữ ở nhà lại chửi tao, kệ xác”.

Tôi quay ra đường. Từ ngày bà mất, cô giống một gánh nặng. Sai cô việc gì, cô làm việc đấy, cần mẫn lắm nhưng thường hỏng. Những việc đơn giản thì cô làm thành phức tạp, còn việc hệ trọng thì cô lơ đi. Một lần, cái bếp dầu bốc lửa cháy bùng bùng, bén sang cả đồng trống, cạnh đồng trống là những can dầu và đồng gỗ. Chúng đang bắt lửa vào nhau, và chỉ chậm khoảng mười phút là có thể cháy cả nhà. Cô nhìn thấy, chẳng nói gì, đứng xem một tí rồi lên nhà, ngồi vào mâm cơm. Cô không ăn cơm, mọi người dục, chỉ thấy cô thờ dài. Bà hỏi cô làm sao? Cô bảo: “Sắp chết hết”. Tôi hỏi: “Cô bảo ai chết?”. Cô vung tay khoát cả mâm cơm và những người ngồi quanh: “Tất”. Anh tôi cười: “Cô giết à?”. Cô chỉ xuống bếp, lầm bầm: “Bếp giết”. Vừa lúc ấy thì khói đun đun cuộn vào. Cả nhà cuống điên chữa cháy. Còn cô thì đứng thờ dài, chép miệng. Một lần khác, bố tôi đi qua sân, đá phải con gà đen sì cô nuôi. Nó mổ vào chân bố tôi một cái. Cô trông thấy thế, chạy lên nhà, hét to như thể sắp động đất: “Gà đen đánh Chính. Chính đánh gà đen. Chết hết rồi”.

Tôi đâm nghĩ ngợi về cô nhiều quá. Bây giờ cô đang ở phố nào nhỉ? Cô lạc thì sao? Phố thì đông. Mà cái loạt như cô, ra đường dễ bị trẻ con ném đá lắm. Nhỡ có chuyện gì, liệu cả nhà có bình yên mà sống thế này không?

Hồi xưa, bà hay khóc với tôi vì bà chỉ có mình tôi là cháu gái. Mẹ tôi lại là người con gái duy nhất mà bà có thể nương tựa vì cô tôi dở hơi mất rồi, sau hai đêm khóc ngằn ngặt ở chùa. Bà lầm rầm kể: đời con người ta giống một dòng sông. Đời bà luôn trôi qua những ghềnh thác, chẳng bao giờ bình yên. Tôi bảo: “Ông tẻ với bà thế sao bà không bỏ ông đi?” Bà cười nhếch nhếch: “Thời bà, ít có sự lựa chọn như các cháu sau này. Bảo lấy ai thì lấy. Bảo làm gì thì làm. Ước mơ không nhiều, tham vọng chẳng có. Được yên ổn là sướng lắm rồi”. Tôi cãi: “Thời là gì hả bà? Cháu nghĩ là tại bà thôi”. Bà cười: “Hôm ấy, bà đang ngồi bên bờ ao giặt quần áo. Có một đám đi xem đá bóng về, bụi cuốn mờ mịt. Trong đó có ông cháu. Mười ngày sau, tự nhiên có mấy người đến hỏi bà, về làm vợ một người đàn ông trẻ, đẹp. Bà chẳng hiểu họ ở đâu ra, và tại sao lại biết bà. Chỉ biết rằng, sau đó, bà được gả cho đám ấy. Nhưng chồng bà không phải là người đàn ông đến nhà bà mà là anh của ông ta, hơn ông ta mười lăm tuổi, đã ba đời vợ, vài đứa con...”. “Vậy mà bà chịu? Họ lừa mà?”. “Chịu chứ, ngày xưa, hay chịu lắm. Rồi cháu thấy, đâu vào đấy cả, có sao đâu?”

Tôi nhìn hút, không còn chút gì mái tóc xoắn tít và cái áo đỏ nữa. Tôi cuống cuống lên xe đạp phóng về phía đó. Phố đông. Ai việc đó, mê mãi như đàn kiến ngày kiếm mồi, tôi tha về những cái tổ con con. Những đứa trẻ được sinh ra trong bệnh viện, trong nhà hộ sinh, được đón về hay quẳng đi. Những người đột ngột chết hay ngắc ngoải chết. Điều không làm những khuôn mặt kia một thoáng thay đổi. Cũng như, bỗng nhiên ở mỗi một con đường, mỗi một gia đình, có một người tâm thần như cô tôi chột bỏ nhà ra đi với một người đàn ông chẳng ra có, chẳng ra không, để đến một nơi gọi là công viên, cũng không làm ai bỏ ra nửa phút để quan tâm.

Tôi ngó ngược, ngó xuôi. Cô như chui xuống đất. Còn công viên. Đấy là cái gì? Có khi chỉ là chỗ vắng, có vài hàng cây. Hay một bãi cỏ, hoặc ven một cái ao thả rau muống? Với một người điên, mọi thuật ngữ tên gọi đều có thể thay đổi.

Tôi quay về. Rõng tuếch. Trong nhà có tiếng cãi nhau. Bác trưởng cãi nhau với bác thứ. Tiếng bác trưởng nạt nộ (anh mà) tiếng bác thứ gằm gừ (em mà): “Tôi còn sống ngày nào, vận mệnh ngôi nhà này trong tay tôi”. Bác thứ nghiêng răng: “Có mỗi cái đời mình, với cái con vợ mình còn chẳng giữ được trong tay, đòi đi giữ vận mệnh cả nhà”. Tôi bỏ ra. Mẹ ngồi đun bếp. Mùi than tổ ong thật khó chịu, nó xộc thẳng lên óc tôi, và bỗng nhiên, cổ họng tôi đắng nghét. Nước mắt mẹ chan hoà. “Sao thế mẹ”. “Bác trưởng gọi người xây nhà, cho thuê”. “Cả nhà mình ở đâu?”. “Không biết”.

Trên nhà. Tiếng quát hét to hơn, phong phú hơn nhờ có sự góp mặt của hai bác dậu. Họ đang lục lọi trong tủ trong giường ra những thứ mà trong lúc cơn tình cảm dâng cao - họ tặng nhau để thắt chặt thêm cái sự chị em dậu. Và bây giờ, thì ném trả cho thoát. Tôi run rẩy: “Đánh nhau đến nơi”. Mẹ gạt nước mắt: “Không đánh nhau đâu con ạ. Ai đại gì cứ suốt ngày chiến tranh. Đồ vớ lại tổn tiền sắm. Chửi nhau không mất gì”.

Họ bắt đầu lôi những chuyện ngày xưa ngày xưa để nói nhau. Nào là bác dậu trưởng ngày bác trai đi công tác toàn sang nhà lão thợ may già răng bịt vàng tán tỉnh. Nào bác dậu thứ suốt ngày phơi quần áo lốt, cả

nhà đi húc đầu vào không biết dơ... Tôi giục mẹ: “Mẹ can các bác đi. Con sợ lắm”. Mẹ lắc đầu: “Mẹ có quyền gì? Mẹ là phận gái. Phúc lộc hưởng theo nhà chồng. Phúc dày hưởng dày. Phúc mỏng hưởng mỏng. Chẳng may bố con mất sớm, mẹ được các bác cho ở là phúc lắm rồi”.

Tiếng chửi nhau bắt đầu to. Bên này bảo bên kia ngu. Bên kia bảo bên này bất nhân. Chỉ có tiếng chửi và chửi, chứ tình không hề đổ vỡ. Hẳn là mẹ có nhiều kinh nghiệm trong chuyện này. Tiếng bác cả: “Sống thế này à? Đến phát điên mà chết”. Tiếng bác hai: “Điên đi cho người khác nhờ. Điên được đã tốt”. Và sau đó, hai bác dau như hai kẻ hát bè, chỉ đợi có vậy, cất giọng ngay.

Cửa mở. Cô về. Trong bóng tối nhập nhoạng, lại mờ mịt khói than, tôi vẫn nhận ra cô. Tóc xoăn tít, người bé nhỏ. Tôi chạy lao ra, giữ cô ở buồng ngoài. Tôi bật đèn. Khuôn mặt cô tràn trề hạnh phúc. Son phấn còn nguyên. Trông cô có vẻ no nê lắm. “Cô đi đâu về?”. “Ăn bia uống bánh”. “Với ai?”. “Anh Len”. “Ở đâu?”. “Công viên”. “Cô bốc phét. Làm gì có anh nào?”. Tôi bật cười, chợt thấy mọi cái sự rửa nhau trong kia thật vô nghĩa. Cô lôi trong túi ra một chiếc khăn mùi xoa, một cái vòng nhựa và một chiếc cặp tóc, gi vào mặt tôi: “Len cho đây”. Rồi bần thần, cô giơ tay vuốt mái tóc, hôm qua dài ngang vai đã vội cắt ngắn và làm xoăn tít cho kịp buổi hẹn hò: “Cắt tóc rồi. Cho đây”. Tôi ôm lấy cô mà cười. Hoá ra, có chú Len thật. Và điều quan trọng, là có tình yêu thật, tình yêu của một người điên. Nó trong trẻo, thánh thiện và cổ xưa. “Ăn bia ngon không?”. Tôi vẫn có cái thú là trêu cô. “Ngon, ăn ba bát, Len say, hát to lắm”. Tôi cười rũ rượi, lại hỏi: “Ai trả tiền?”. “Len giả chứ, Len nhiều tiền lắm”. “Bao giờ cô lại đi chơi?”. “Mai”. Rồi cô đứng lên, đi vào nhà. Cô không nghe thấy tiếng cãi nhau, cũng chẳng quan tâm đến những khuôn mặt đang hầm hè nhìn nhau - những bộ mặt thật. Cô đi vào góc của mình, mở cái hòm, xếp những tặng phẩm vào đó.

Các bác vẫn chửi nhau, và vẫn ước ai được điên, được chết quách đi cho nhẹ xác. Toàn những ao ước mồm. Tôi bỏ ra đường, cô đi đằng sau, tràn trề hạnh phúc.

*

* *

Cuộc đời người giống dòng sông. Lúc thì lững lờ trôi, lúc chảy xiết. Nhà tôi ở có một cái ngõ dài hun hút, ngòi trong bếp nhìn thẳng ra cửa. Và trong ngòi nhà ấy, là chúng tôi. Tôi tưởng tượng ra, một ngày nào đó, bác tôi cho đập hết đi, xây lại thành một cái khách sạn. Chỗ mà hàng ngày chúng tôi ở, có thể thành chỗ nhảy đầm. Chỗ để bàn thờ ông bà, có thể thành khu vệ sinh với những cái bồn tắm Nhật mà vào đây phải có hai người, để giúp đỡ nhau. Chỗ mẹ tôi ngày ngày quạt than tổ ong, mỗi lần quạt ba bếp liền để tỏ tình cảm với các anh chị, có thể sau này, sẽ trở thành những buồng ngủ xinh xinh, và những đôi trai gái chán ngủ ở nhà sẽ đến ngủ tạm.

Thế nào nhỉ, và chúng tôi, mỗi người một nơi. Mỗi nhà lại bắt đầu sắm sửa lại. Việc đầu tiên là lập bàn thờ, thờ tổ tiên. Thờ cúng bây giờ là mốt, là niềm tin, hy vọng. Và, mục đích thờ cúng cũng khác nhau lắm. ảnh ông bà được đem đi phô tô cho rõ, nhanh, và nhà ai, nhà ấy thờ, theo kiểu của họ.

Còn cô. Cô sẽ ở đâu? Cả nhà, chỉ có mẹ là thương cô thật sự, nhưng mẹ nghèo thế, làm sao nuôi nổi cô. Còn các bác, hàng ngày, họ coi cô như nắm giẻ lau, là cái gai trước mắt, nhưng hễ có chuyện gì, ví như đổ bẻ trong làm ăn, vỡ lở một cuộc ngoại tình hay bị thủ trưởng cất cầu làm ăn, họ đều tha thiết ước ao giá họ được là cô, cho thanh thản, cho sung sướng.

Tôi xuống nhanh. Con đường trước nhà thừa người qua lại. Cô lại đi đâu đấy, từ lúc này, chắc lại mua cái vòng hay dây chuyền bằng nhựa, đeo đầy người như bà bán hàng xén.

Có hơi thở gần kề bên tôi. Mẹ. “Vào ăn cơm đi con. Cô đâu?”. “Cô đi chơi rồi”. “Có xa không?”. “Con không biết”.

Hai mẹ con đi vào. Buồng trong cùng, gần hồ xí và bếp. Một cái sân quanh năm ướt và rêu xanh mượt. Mẹ ngồi lặng lẽ, già nua. Tôi ôm lấy mẹ, mong cho mọi sự qua nhanh. Và tất cả, chỉ là một cơn điên của những người tỉnh táo. Bà hay bảo: “Chớ dại có mùa. Người dại chẳng có mùa nào”. “Mẹ nghĩ gì đấy?” Mẹ nghĩ lại ngày xưa. Yên ổn thế”.

Khung cửa bỗng tối sầm. Bác thứ vào, mĩa mai: “Lại ngày xưa. Với cô, cái gì của quá khứ cũng tốt hết. Ngày mai, cô lại bảo hôm nay tốt vì hôm nay là quá khứ của ngày mai. Rõ vớ vẩn”. Bác thứ đi ra. Mẹ lại sụt sùi: “Ngày xưa, còn bà, các bác ấy không cãi nhau to thế này”.

Cô về. Hớn hờ và xúng xính. Cô nhìn thấy mẹ khóc, sưng lại: “Chị sao khóc. Nhớ mẹ à?”. Mẹ tôi gật, rồi lại khóc. Cô ôm lấy mẹ tôi, vuốt tóc mẹ tôi ra chiều an ủi, dỗ dành. “Em cũng nhớ mẹ”. Và cô khóc. Những giọt nước mắt của người điên, trong suốt, rơi, tạnh bất kì, vô thường vô phạt như tiếng cười.

Và đêm xuống. Mọi cơn câu giận, mọi mưu đồ làm ăn, mọi ham muốn cũng chìm vào đêm. Yên lặng, huyền bí. Những người đàn bà khóc nhiều, nói nhiều đến hết hơi nên ngủ nhanh hơn mọi ngày. Chỉ có tôi

là không ngủ được. Tôi không khóc, cũng chẳng nói gì, đầu óc tôi tỉnh táo lắm. Tôi nhìn lên trần nhà. Loang lổ, mốc meo một màu vôi ố vàng vì thời gian. Tiếng chuột rinh rích. Tiếng thạch sùng tặc lưỡi. Tiếng mèo đực gọi mèo cái. Những con mèo ngày ngủ đêm đi hoang và chữa đẽ vô lối. Lâu lâu, tôi lại nhặt được một con mèo con ở ống máng nước. Nó lăn từ mái ngói xuống. Một con mèo con không cha mẹ. Tôi nuôi nó vài ngày và khi các bác dâu phát hiện, tôi mang cho bạn.

Ngày mai, ngày kia, ngôi nhà dài hun hút này sẽ thành khách sạn bốn, năm tầng. Mèo hoang sẽ chẳng để rơi vì làm gì còn mái ngói nữa?

Mẹ ngủ. Thở nặng nhọc. Cô cùng ngủ, vừa ngủ vừa nghiêng răng. Và làm nhảm những gì chẳng ra tiếng người. Lúc tỉnh, cô nói còn khó hiểu nữa là mê. Chắc cô đang lạc trong cõi yêu. Tình yêu của một người điên. Mà Len là ai? Chắc cũng chập mạch hoặc đờ đờ thì mới yêu nổi cô. Những người xung quanh tôi, ba phần tỉnh một phần điên. Người tỉnh thì ác. Tôi và mẹ sợ họ lắm. Mặt họ như tia đèn cực tím xuyên vào soi rọi tận trong ruột gan chúng tôi. Trước họ, chúng tôi bỗng thành người gian dù một việc là nghĩ xấu cho người khác cũng không có. Người điên thì vô tư và trong suốt, như thể cả thế giới này chỉ có mình họ và người tỉnh. Tôi và mẹ thích ở bên người điên hơn, và thấy mình có nhu cầu che chở cho họ.

Rồi đêm cũng qua. Tôi dậy, đầu đau buốt. Có cảm giác nhà rất đông người. Phòng bác cả có mấy người đang bàn bạc. Ngoài sân, trong bếp đều có người. Họ đo. Họ tính. Và họ giống như ở công trường. Mẹ vẫn ngồi trong bếp. Lại nước mắt. Lại khóc, trong không gian đầy mùi than nồng nặc mùi của bùn ứ. “Ai thế mẹ?”, tôi hỏi. “Họ đấy”. “Là ai ạ?”. “Chủ nhà mình”.

*

* *

Sắp đến ngày lành tháng tốt, những người chủ mới sẽ đến và làm lại ngôi nhà chúng tôi đang ở. Mẹ ra vào như cái bóng, nhặt nhạnh từ cái ống bơ đến thanh củi. Với người nghèo, cái gì cũng cần và quý.

Bỗng nhiên, cô lạc.

Suốt ngày chẳng thấy bóng cô. Tôi xuống mẹ bảo: “Con đi gọi cô về ăn cơm”. Quả thật là chúng tôi quên cô. Chúng tôi sắp thay đổi cả cuộc sống, đây là một điều khủng khiếp.

Tôi tìm cô. Chẳng ai thấy cô từ sáng. Tôi và mẹ chạy ra đường. Phố xá cũ rích. Dòng người ngược xuôi mê mải. Mẹ cuống cuống với bác trưởng: “Con Thảo nó đi đâu từ sáng, em sợ nó lạc rồi”. Bác trưởng lầm bầm: “Thảo nó vẫn hay đi, cô tìm nó không có tới”. Bác dâu nguýt: “Rách việc. Tí thứ việc lại phải lo đến loại ấy nữa. Nó có nằm ra đấy cũng chẳng ai rước đâu”.

Ngôi nhà xáo loạn như sắp có giặc. Tan hoang. Bữa bãi và đầy đủ thứ đất tiền đến chỗi cùn rế rách. Không cần giấu giếm, che lấp. Chúng tôi chỉ còn hai ngày để đi khỏi đây. Hai ngày cho một sự thay đổi lớn, ngắn ngủi lắm.

Tôi và mẹ tìm cô. Gặp ai cũng hỏi, bạ ai cũng nhìn. Chẳng thấy cô. Suốt một đêm trắng, hai mẹ con nằm nghĩ đến cô. Cuộc đời biết bao cạm bẫy, người tỉnh đối phó với nó còn mệt nữa là người điên như cô. Mẹ như người bỗng nhiên mất tất cả: của cải, người thân, sự yên ổn. Tóc tai mẹ rũ rườì, khuôn mặt mẹ thất thần và đôi môi khô nứt nẻ. Mẹ nghĩ đến cô, đến sự tận thế của ngôi nhà và gia đình.

Hôm sau, cô cũng không về.

Buổi chiều. Một người đàn ông nhỏ bé, cằn cỗi đến trước ngõ nhà tôi. Ông ta hỏi tên mẹ và tôi. Linh tính mách cho tôi thấy đây là người báo tin về cô. Mẹ cuống cuống lôi ông ta vào nhà. Nhưng chẳng còn chỗ nào để ngồi, tất cả tan hoang, bữa bọn trước một cuộc chuyển dịch. Mẹ và ông ta lại ra đường. “Tôi là Len. Tôi gặp chị...”. Mẹ dòn dấp: “Nó đâu?”. “Cô ấy ở nhà tôi”. “Tại sao? Chúng tôi tìm kiếm cô ấy cả ngày hôm qua”. Mẹ khóc. Chắc mẹ mừng quá. Người đàn ông luống cuống đầy vẻ biết lỗi. “Cô ấy không cho tôi đưa về, cô ấy bảo nhà bán rồi. Cô ấy không có chỗ ở. Cô ấy khóc nhiều”. “Bây giờ, anh dẫn tôi đi lôi cô ấy về”. “Đừng chị ạ. Cô ấy đang mất tinh thần. Tôi hứa với chị sẽ bảo vệ cô ấy. Tôi xin chị, cho tôi được lấy cô ấy. Tôi đã có vợ con. Nhưng tôi ở chiến trường về, tôi bị ngễnh ngãng và mờ mắt. Vợ tôi... nó bỏ đi và mang theo con tôi. Tôi muốn lấy em chị...”

Mẹ tròn mắt nhìn người đàn ông như thể tất cả là một huyền thoại. Và, môi mẹ mấp mấp, run rẩy:

“Nhưng... nó bị tâm thần. Nó không bình thường như mọi người đâu. Nó không hiểu gì hết...”

Người đàn ông cười, hiền hậu: “Cô ấy không điên, không điên tí nào cả. Tại vì không ai gần cô ấy. Một người như tôi, được lấy cô ấy là hạnh phúc”. Mẹ tôi ngó sững vào mặt người đàn ông: “Anh có điên không đấy?”.

Ông ta cười: “Tôi cũng không biết nữa. Theo chị, tôi có điên không?...” Dừng một lát, ông nói tiếp: “Vài ngày nữa, cô ấy bình tâm, xin chị đến nhà tôi. Đây là địa chỉ...”. Ông ta dúi vào tay mẹ một mẫu giấy. Nét bút thô, to, chân thành, nguệch ngoạc. Mẹ ở người, mồm như cứng lại. Ông ta chào mẹ, và bảo rằng phải

về không cô đợi. Ông phải trốn cô đến đây. Ông ta quay đi. Tôi và mẹ sững nhìn, chẳng kịp nói gì, làm gì vì bất ngờ quá. Đúng là cuộc sống. Đây bất ngờ và khó hiểu. Bao cô gái hờ hờ ra, của hồi môn nhiều và sự khôn ngoan cũng lắm mà ế chồng. Còn cô, vừa nhiều tuổi, với hai bàn tay trắng thì có người muốn lấy cô - một kẻ điên.

*

* *

Chúng tôi đi khỏi ngôi nhà. Người và đồ đạc chồng chất trên những chiếc xe tải. Những con thạch sùng, những con chuột cũng đi theo. Chúng rúc rích trong ngăn tủ khi xe qua ổ gà. Bác thứ đi từ hôm qua. Sau khi dặn một câu: “Ngày kia đẹp ngày, hẹn về cùng làm việc chuyện tiền vàng với bác trưởng”.

Xe sắp rẽ sang phố khác. Tôi ngoái lại nhìn. Ngôi nhà trầm mặt đứng. Cổ kính, rêu phong từ bao đời nay không còn của mình nữa. Mẹ cứ giơ tay lên rồi hạ tay xuống, mồm lẩm bẩm: “Hết rồi. Hết cả rồi giờ ời. Giờ ời là giờ ời, sao tôi khổ thế này. Hết cả rồi”.

Tôi muốn ôm lấy mẹ, an ủi mẹ nhưng tôi phải giữ đồ. Tôi không thấy gì cả. Với tôi, mọi sự lại bắt đầu. Chỉ có điều, tốt đẹp hơn hay tồi tệ hơn, tôi không biết. Làm sao biết được ngày mai?

Tuy nhiên, tôi nghĩ đến cô. Cô là người hạnh phúc bởi cô chẳng phải mưu tính gì. Giờ này, chắc cô và chú Len đang đi chơi. Ăn kem, uống bia hoặc ngồi hóng gió bên bờ hồ. Để nếu ai hỏi đến, cô lại hớn hờ khoe: “Ăn bia uống bánh”. Hoặc: “Đi ăn kem ngọt lắm. Hai tay hai cái. Một cái mút. Một cái cắn”. Cô và chú ấy sẽ nói những chuyện vô thưởng vô phạt, không đầu không cuối, không tổn hại đến ai, chẳng câu nào ra câu nào và cười tít mắt. Họ nghĩ đến ngày cưới. Và cuộc sống tương lai bằng ước mơ của một người quá tỉnh táo nhưng mất mát và một người điên, được hay mất đều không hay biết gì.

*

* *

Ngôi nhà lùi xa. Chiếc xe công kênh, nhấp nhô trên một phố đông người. Mẹ chỉ còn nức nở chứ không nói gì. Mắt mẹ nhìn ra xa, vô hồn.

Tôi chợt giật mình. Lúc này, trông mẹ rất giống cô, giống một người điên. Và thất ruột lại vì sợ. Nhớ mẹ điên? Và các bác nữa. Lúc lên xe, tôi thấy bác trưởng, bác thứ ai cũng thất thần, hốt hoảng và già sọm đi vì tính toán, lo âu. Hai bác dâu thì nhìn nhau gằm ghè như canh trộm. Sau mọi chuyện vừa rồi họ có thể điên lắm. Có những người đau khổ quá, sau một đêm đầu bạc trắng. Có người bất hạnh quá vì mọi thứ bỗng tuột ra khỏi tay mình, cái sự điên tỉnh chỉ là gang tấc. Mà suy cho cùng, nếu điên, được như cô, tôi thấy tất cả nên điên, đó sẽ là hạnh phúc./.